

Cho phụ huynh có con em ở tuổi đi học mẫu giáo — Khi vào mẫu giáo của Nhật Bản — 幼児期のお子さんを持つ保護者の皆様へ ～日本の幼稚園への入園に当たって～

Những cơ sở dành cho đối tượng là trẻ trước khi vào tiểu học thì gồm có trường mẫu giáo, nhà trẻ, cơ sở trông giữ trẻ. Sau đây là giải thích chung về trường mẫu giáo. Điều kiện vào học mẫu giáo và học phí khác nhau tùy theo từng trường. Phụ huynh muốn gửi con vào mẫu giáo xin hãy liên hệ trao đổi với văn phòng thành phố nơi bạn sống hoặc trường mẫu giáo gần đó.

Ngoài ra, để biết thêm tổng quan về từng cơ sở, vui lòng tham khảo "Hướng dẫn sống và việc làm cho người nước ngoài" được đăng trên trang web Cổng thông tin hỗ trợ sinh hoạt của người nước ngoài.

(https://www.moj.go.jp/isa/support/portal/education_learning_japanese.html)

小学校就学前の子供を対象とした施設には、幼稚園、保育所、認定こども園があります。ここでは幼稚園の概要を説明します。幼稚園の入園条件や利用料などは、幼稚園によって異なります。幼稚園への入園を希望する保護者は、居住する市区町村や近くの幼稚園で入園相談を行ってください。

なお、各施設の概要は、外国人生活支援ポータルサイトに掲載されている「外国人のための生活・就労ガイドブック」等もご参照ください。

(https://www.moj.go.jp/isa/support/portal/education_learning_japanese.html)



【Trường mẫu giáo】

Là cơ sở giáo dục nơi trẻ em từ lứa tuổi 3 tuổi đến trước tiểu học có thể theo học. Độ tuổi để có thể nhập học phụ thuộc vào từng mẫu giáo.

【幼稚園とは】

3歳になった日から小学校就学前までの子供が通うことができる教育施設です。入園できる年齢は、幼稚園によって異なります。

●Việc học tại trường mẫu giáo

Độ tuổi mẫu giáo tiền tiểu học không phải là thời kì để học hỏi và tiếp thu kiến thức mà là thời kì để trẻ em thông qua việc tự thân trải nghiệm để từ đó trang bị cho mình những năng lực cần thiết trong cuộc sống. Vì lý do này, các trường mẫu giáo sẽ cung cấp phương pháp giáo dục nuôi dưỡng khả năng tương tác với mọi người, năng lực tư duy, sự nhạy cảm và năng lực thể hiện bản thân thông qua các trò chơi.

Trẻ em sẽ dành khoảng 4 giờ mỗi ngày ở trường mẫu giáo. Ngoài ra còn có trường mẫu giáo nhận giữ trẻ cho đến chiều tối hoặc tối trong thời gian cha mẹ phải đi làm.

●幼稚園における生活

幼児期は、知識を教えられて身に付けていく時期ではなく、自分でやってみながら生活に必要な力を身に付けていく時期です。そのため、幼稚園では、遊びを通して人と関わる力や思考力、感性や表現する力などを育む教育を行っています。

幼稚園で子供が過ごす時間は1日4時間程度です。保護者が働いている等の場合に夕方や夜まで園児を預かる幼稚園もあります。

- Về việc nhập học

Điều kiện nhập học (độ tuổi, khu vực cư trú, v.v.), chi phí cần thiết khi đi học mẫu giáo, phương thức đi học (có hoặc không có xe buýt đưa đón), có thể giữ trẻ cho đến chiều tối hay tối sẽ tùy theo từng trường mẫu giáo.

Ngoài ra, các chi phí cần thiết để đi học mẫu giáo, chẳng hạn như phí giữ trẻ mẫu giáo, phí xe buýt và phí ăn ở trường v.v. cũng khác nhau tùy theo từng trường.

Phí giữ trẻ cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi sử dụng mẫu giáo, nhà trẻ, cơ sở trông giữ trẻ kể từ tháng 10 của năm 2019 là miễn phí. Liên lạc với văn phòng thành phố nơi bạn sống để biết thêm chi tiết về đối tượng được miễn phí.

- 入園に当たって

入園条件（年齢、居住地域等）、幼稚園に通うための必要経費、通園方法（送迎バスの有無）、夕方や夜まで園児を預かることができるかどうかなどは幼稚園によって異なります。

また、幼稚園の保育料、バス代、給食費など、幼稚園に通うために必要な経費も幼稚園によって異なります。

令和元年 10 月から幼稚園、保育所、認定こども園などを利用する3歳から5歳までの子供たちの保育料が無料となっています。無料となる対象の詳細は居住する市区町村にお問い合わせください。